TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5-TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 149/2026/DS-ST
Ngày 28-7-2026
V/v tranh chấp hợp đồng
bán tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-TÂY NINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Còn.

Ông Nguyễn Văn Dễ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Quê là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5-Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5-Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 15/2026/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2026 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 228/2026/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Trần Văn K, sinh năm 1954. Căn cước công dân số 080054000xxx - chủ hộ kinh doanh Trần Văn K. Địa chỉ: Số D, ấp P, xã T, Tây Ninh.

Người đại diện của ông Trần Văn K: Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1970. Căn cước công dân số 080170002xxx. Địa chỉ: Số A ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh. (Văn bản ủy quyền ngày 07/01/2026). Vắng mặt.

2. Bị đơn:

2.1 Ông Đoàn Văn T, sinh năm 1969. Căn cước công dân số 080069008xxx. Vắng mặt.

2.2 Bà Nguyễn Ngọc T1, sinh năm 1969. Căn cước công dân số 08017100xxx. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Số C, ấp P, xã V, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 07/01/2026 của nguyên đơn ông Trần Văn K-chủ hộ kinh doanh Trần Văn K và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Kim H có ý kiến như sau: Ông Đoàn Văn T và bà Nguyễn Ngọc T1 có đến hộ kinh doanh Trần Văn K để mua thức ăn chăn nuôi gà. Khi đến mua thức ăn, ông T và bà T1 có hứa thời gian 4 tháng trả (sau khi bán đợt gà).

Từ năm 2015 cho đến năm 2016 còn nợ số tiền 49.986.000 đồng

Sau đó, ông T và bà T1 tiếp tục mua thức ăn cho gà đến tháng 3/2017còn nợ số tiền là 69.255.000 đồng và ký xác nhận nợ với ông K.

Ông K yêu cầu ông Đoàn Văn T và bà Nguyễn Ngọc T1 hoàn trả số tiền còn nợ là 69.255.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn bà Nguyễn Ngọc T1 có đơn đề nghị vắng mặt nhưng tại Biên bản ghi lời khai ngày 08/7/2026 có ý kiến như sau: Bà có mua thức ăn gia cầm của ông Trần Văn K để chăn nuôi gà. Bà không nhớ thời gian mua thức ăn, đến năm 2012 bà có chốt còn nợ với ông K số tiền 69.255.000 đồng. Sau khi chốt nợ, bà không có trả tiền cho ông K. Hiện nay, do hoàn cảnh kinh tế khó khăn bà đồng ý trả dần số tiền này cho đến khi kết thúc nợ.

Bị đơn ông Đoàn Văn T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5-Tây Ninh phát biểu:

Về hình thức: Tòa án đã thụ lý vụ án theo đúng thẩm quyền, xác định quan hệ tranh chấp và tư cách đương sự là đúng. Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã tuân theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc ông Đoàn Văn T và bà Nguyễn Ngọc T1 phải trả cho ông Trần Văn K – chủ hộ kinh doanh Trần Văn K số tiền mua thức ăn còn nợ là 69.255.000 đồng.

Các đương sự phải chịu chi án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Trần Văn K- chủ hộ kinh doanh Trần Văn K có đơn khởi kiện yêu cầu ông Đoàn Văn T và bà Nguyễn Ngọc T1 phải trả số tiền mua thức ăn còn nợ nên đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản theo quy định tại Điều 430 của Bộ luật Dân sự; hiện ông T, bà T1 đang sinh sống tại xã T, tỉnh Tây Ninh nên tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân khu vực 5-Tây Ninh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Đại diện nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Kim H, bị đơn bà Nguyễn Ngọc T1 có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Tòa án đã tiến hành cấp, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự cho bị đơn ông Đoàn Văn T nhưng ông T vẫn vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền mua thức ăn còn nợ là 69.255.000 đồng. Nguyên đơn có cung cấp sổ mua bán cónội dung: *"Cộng 12/3/17 ... nợ 69.255.000 đồng"*. Bà Nguyễn Ngọc T1 xác định bà và ông Đoàn Văn T là vợ chồng, bà thừa nhận có mua thức ăn gia cầm của ông Trần Văn K và còn nợ số tiền 69.255.000 đồng, bà T1 đồng ý trả số tiền này nhưng yêu cầu được trả dần cho đến khi kết thúc số nợ. Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: *"Một bên thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, ... mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh"*. Do đó, có căn cứ xác định bà T1 và ông T còn nợ ông K số tiền mua thức ăn gia cầm là 69.255.000 đồng. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Trần Văn K. Buộc ông Đoàn Văn T và bà Nguyễn Ngọc T1 phải trả số tiền mua thức ăn gia cầm là 69.255.000 đồng cho ông Trần Văn K-chủ hộ kinh doanh Trần Văn K.

[4] Về tiền lãi: Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn trả lãi suất nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Lời trình bày của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí trên số tiền phải trả cho nguyên đơn là 3.462.750 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 430 và Điều 357 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Văn K- chủ hộ kinh doanh Trần Văn K "tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản" với ông Đoàn Văn T và bà Nguyễn Ngọc T1.

1.1. Buộc ông Đoàn Văn T và bà Nguyễn Ngọc T1 phải trả cho ông Trần Văn K- chủ hộ kinh doanh Trần Văn K số tiền mua thức ăn gia cầm còn nợ là 69.255.000 đồng (Sáu mươi chín triệu, hai trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

1.2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.1. Ông Đoàn Văn T và bà Nguyễn Ngọc T1 phải nộp số tiền 3.462.750 đồng (Ba triệu, bốn trăm sáu mươi hai nghìn, bảy trăm năm mươi đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

2.2. Hoàn trả cho ông Trần Văn K- chủ hộ kinh doanh Trần Văn K số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.731.375 đồng (Một triệu, bảy trăm ba mươi mốt, ba trăm bảy mươi lăm đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000918 ngày 13/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

3. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được cấp, tống đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự/

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Tây Ninh;
-VKSND khu vực 5-Tây Ninh;
-THA DS tỉnh Tây Ninh;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ.

TAND KHU VỰC 5

JBI230726,TL,CDBA
1112

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Thoa